

CÔNG CHỨC NHÀ NƯỚC XHCN

Thân tặng AH NVN

NGUYỄN THÁI HAI



Tôi được thả về vào dịp Tết Bính Thìn. Sau khi hoàn tất việc trình diện chính quyền địa phương và nghỉ xả hơi một tháng, tôi bắt đầu đi tìm việc làm để đỡ bị công an đòn ngó. Nhờ AH Trương Công Thiện, tôi được vào làm sở Giao Thông Vận Tải thành phố, lúc đó còn đóng đô tại Tòa Đô Chánh. Tôi được giao phó nghiên cứu hệ thống thoát nước Xa cảng miền Tây. Tôi dùng mương bê tông cốt sắt hình chữ U có nắp đan khoét lỗ dài theo chiều rộng. Hôm đó, đang loay hoay vẽ thiết đồ ngang mương thoát nước, tôi không để ý có người cùng đến với AH Thiện theo dõi công việc của tôi. Bỗng người đó lên tiếng hỏi:

- Sao anh lại thiết kế mương thoát nước như thế? Ở đây toàn xe tải nặng mà anh làm móng một chân như thế chẳng mấy chốc mương nghiêng ngã ngay. Con người muốn đứng vững thì phải đứng hai chân.

Tôi toan giải thích, AH Thiện đã véo vào lưng tôi, bảo im. Rồi hai người tiếp tục đi tham quan bàn khác. Lát sau, AH Thiện quay lại nhắc tôi rằng làm ở đây đừng bao giờ cãi Lợi, kỹ sư du học Liên xô và là đảng viên trẻ nhất sở. Hắn không ưa những người bất đồng ý kiến với hắn. Cùng sở, còn có Khanh, kỹ sư du học Trung Quốc, chưa được kết nạp vào đảng, thấp kém về khả năng kỹ thuật nhưng lại có tài nói phét. Khanh khoe đã được vinh dự tham gia vào công tác xây lăng Bác:

- Đó là một công trình tổng hợp ý kiến của hàng

trăm kiến trúc sư và kỹ sư. Người này sửa nơi đây một tí, kẻ nọ bớt nơi kia một chút, nên công trình mới được hoàn hảo và được nước ngoài thán phục như thế. Lúc tôi đang chỉ đạo thi công đào móng thì trời mưa liên miên, mà phải làm suốt ngày đêm cho kịp chỉ tiêu, tôi phải cho nhân công lấy bạt che để đất được khô ráo, cho nên xe ủi đất mới hoạt động được. Không hiểu anh ta tìm ở đâu ra tấm bạt rộng như thế và với số lượng nhân công đứng giữ bạt như vậy thì làm sao cơ giới hoạt động được?

AH Thiện vượt biên được ít lâu thì AH NVN vào sở Giao Thông Vận Tải. Từ đó, AH NVN và tôi trở thành cặp bài trùng, không phải tự mình chọn lựa, mà do cùng cảnh ngộ và làm chung phòng. Công việc hàng ngày là đi khảo sát, rồi về thiết kế. Trẻ hơn, tôi tình nguyện đạp xe đạp đi khảo sát các nơi xa. Một hôm đi công tác, tôi đãi Khanh một chầu cơm trưa. Trong bữa ăn, Khanh khuyên tôi nên tìm mọi người bao che vì trong chế độ cộng sản, khi có vấn đề tranh chấp hay xét xử, mọi người đều chĩa mũi dùi vào kẻ yếu thế nhất mà quật.

Một hôm, sau buổi kiểm thảo, Long, trưởng phòng, dặn riêng AH NVN và tôi:

- Trong công việc, nếu các anh Lợi và Khanh có những sai sót hoặc lỗi lầm, chúng tôi hiểu là khả năng của họ chỉ có thể thôi. Nhưng cũng công việc đó, mà các anh có những lỗi lầm tương tự, chúng tôi buộc phải xét lại xem đó là do khả năng hay cố ý. Hai anh cần thận trọng.

Chúng tôi cảm ơn anh ta, nhưng nhớ đến lời khuyên của Khanh hôm trước, tôi không hiểu đó là do ý tốt hay là hàng rào thưa giăng sẵn để kết tội sau này. Tôi được giao công tác thiết kế và sau đó sẽ kiểm soát công tác khai thông kinh Hàng Bàng, do một nhà thầu thi công. Kinh này nằm sát ngay sau lưng chợ Bình Tây, quý địa của các thương gia Hoa kiều trước đây. Các chủ tiệm này, đa số đã di tản, trước đây đã bồi đắp, lấp chiếm lòng kinh để cất nhà, vài nơi có cả những căn lâu 3 tầng. Công việc khó khăn nhất là giải tỏa nhà thì đã do Phường đảm nhiệm. Còn đồ án thì khá đơn giản, nhưng AH NVN cũng dặn tôi nên cẩn thận khi lập đồ án.

Trước ngày khởi công, Long lưu ý riêng tôi:

- Tôi biết anh có nhiều kinh nghiệm công

trường, nhưng đây là công tác cần nhiều lao động chân tay, anh nên lưu ý đến quyền lợi của người nhân công XHCN chân chính.

Tôi chẳng hiểu hết ý, nhưng không tiện hỏi lại. Nhà thầu, có liên hệ bà con với PVK, lúc đó là ủy viên kế hoạch thành phố, ướm lời nhờ tôi giúp đỡ, nói sẽ không quên ơn. Biết thân phận mình và thân thế nhà thầu, tôi đâu dám làm gì ngoài việc ghi chép sổ sách và các biên bản tiếp nhận từng phần thật rõ ràng. Tôi cũng báo cáo với Long đều đặn mọi tiến trình công tác cùng những điều mà nhà thầu cần phải bổ túc sau mỗi lần tiếp nhận tạm. Nhưng Long bảo tôi rằng nhà thầu còn nhiều thì giờ để bổ túc. Nhà thầu cũng tìm đến và năn nỉ nhà tôi giúp đỡ.

Một tuần sau ngày khởi công, nhà thầu viện dẫn lý do năng xuất vét bùn trong thiết kế quá cao, xin Long cho điều chỉnh lại. Long triệu tập một hội đồng có đại diện của Thành ủy ra tận công trường xét. Nhà thầu huy động một số nhân công thật cao để tập trung đào một khu đất đã được kiểm cao độ. Kết quả năng xuất thực tiễn được hội đồng duyệt y chỉ bằng hơn phân nửa năng xuất thiết kế. Nhà thầu còn có nhiều xảo thuật để gia tăng khối lượng đất đào mặc dầu kinh đào chưa đạt đến độ sâu của đồ án. Nhà thầu khai và xin giải quyết khối lượng đất trong các cống nay tuôn ra kinh.

Số lượng này tính ra dài cả km. Một cây cù đào lên được chặt làm hai hay ba để tính tiền đào cù, vv. Tôi chỉ đơn cử vài việc mà thôi. Công tác mới được phân nửa thì kinh phí đã hết. Long xin thêm kinh phí 3 lần và được chấp thuận rất dễ dàng. Khi nhà thầu xin tiếp nhận thiệt thò, tôi không chịu và yêu cầu bổ túc những nơi cần thiết trước khi triệu tập ủy ban tiếp nhận. Long đến gặp tôi:

- Mấy tháng nay, Sở báo cáo tiến triển công tác đều đặn và đã báo cáo hoàn tất trong quý này. Nay ta không cho tiếp nhận, công tác chưa hoàn tất, thì ra Sở báo cáo lão à. Cứ cho tiếp nhận đi!

Long đích thân làm bản dự thảo biên bản tiếp nhận thiệt thò, xác định công trình hoàn tất, rồi đưa cho tôi xem trước khi cho đánh máy. Tuy không hài lòng vì biên bản lập bởi tôi với danh nghĩa ký sự thiết lập và kiểm soát thi công, tôi phải chấp nhận để cho đánh máy. Dưới đó là một loạt tên và chức vụ của những thượng cấp cần ký và duyệt, kể cả cấp Thành. Biên bản đánh máy xong, nhớ lời Khanh, tôi ngần ngại không chịu ký, sợ hậu quả có thể xảy ra cho mình, mặc dầu bà thư ký kế toán nhắc nhở hàng ngày. Một tuần sau, mỗi chiều đi công tác về, tôi lại thấy xấp hồ sơ đó để ngay ngắn trên bàn, mặc dầu hôm trước tôi đã để qua ngăn hồ sơ chờ giải quyết.

Tôi cố tránh không gặp Long, và hình như Long cũng thế.

Thời gian cứ thế trôi qua, tôi cảm thấy mừng khi không thấy nó nữa, và cũng không ai nhắc đến nó nữa. Độ một tháng sau, tôi lại thấy nó lăng lẽ xuất hiện lại trên bàn tôi, lần này với đầy đủ chữ ký của tất cả thượng cấp, chỉ trừ phần nơi tôi ký là còn trống. Một biên bản đây dấu bất hợp lệ, nhưng chỉ cần tôi ký vào là nó trở thành hợp lệ ngay, và nếu có ai thưa gởi moi móc thì tôi là người lãnh đủ. Biết thế nhưng đã đến lúc phải đành ký. Tôi suy nghĩ suốt đêm và cũng không cho nhà tôi biết chuyện này. Sáng hôm sau, đi làm thật sớm, tôi lấy biên bản đem ra phố photocopy hết, rồi về Sở, an tâm ký tên trước khi đi công trường.

Chiều về, tôi đem cái biên bản giao cho nhà tôi và dặn cất kỹ cái bùa hộ mạng này của tôi. Mấy tháng sau, AH NVN và tôi được thuyên chuyển qua Công ty xe tàu. Nhiệm vụ công ty là lắp ráp và tu bổ xe đủ loại và ghe tàu. Bố trí hai tay công chánh vào một ngành mà họ mù tịt để cho ngồi chơi xơi nước. Tôi hiểu nguyên nhân cuộc thuyên chuyển này, nhưng AH NVN có lẽ không biết. Từ đó chúng tôi thỉnh thoảng lên An Phú xem công nhân của công ty đóng xà lan và nghe họ nói dọc, hoặc làm những công việc vặt ở văn phòng. Gần Tết Kỷ Mùi, sở Giao Thông Vận Tải săn xe cộ trong tay nên mua một số heo ở lục tỉnh về nhượng lại cho nhân viên ăn Tết. Chúng tôi được phân phối đi bắt heo về. Heo được nhốt trong một hầm lộ thiên sâu khoảng một mét, nước xâm xấp dơ dáy và hôi thối vô cùng. Nhân viên các cơ quan trong sở xúm nhau rượt heo đến mệt lả rồi vặt ngã chúng, trói chân khiêng lên.

Tôi liếc nhìn thấy anh NVN mặt đầy lo âu sợ hãi. Thật vậy, một công tử Hà Thành từng sống trong nhung lụa, quen chỉ tay năm ngón, đã gần 60 tuổi, với mái tóc bạc trắng và thân xác ốm yếu, trong Sở từ giám Sở xuống ai ai cũng gọi là bác N., nay phải làm công việc bắt heo sao lại không lo. Tôi thì biết cách bắt heo nên ngại gì, và có ngại cũng không xong, nhưng muốn phá anh N. chơi nên cứ âm thầm kéo dài thời gian chờ đợi. Lát sau, thương lượng được với hai thanh niên một cơ quan nọ, tôi nhận phần bắt heo, còn họ phần trói và khiêng lên xe. Tôi cởi áo quần giao cho anh N. nhờ giữ và nói anh cứ đứng xem không phải làm gì cả, một mình tôi làm được rồi. Mắt anh sáng lên vui mừng rõ rệt.

Tôi bảo hai anh kia rằng khi họ nắm chặt đuôi heo thì làm cho nó đứng yên, lúc đó tôi chỉ cần nắm chân trái phía trước rồi kéo mạnh là heo ngã ngay. Từ sáng đến giờ, anh N. trầm ngâm im lặng, nhưng

khi thấy heo ngã thì anh reo to thán phục. Từ đó về sau, tôi mới được nghe lại giọng nói vồn vã cố hữu của anh.

Chiều về, nghe tôi kể chuyện bắt heo xong, nhà tôi chọc quê tôi và nói:

- Không ngờ trước đây em nuôi heo ở Tân Sơn Nhất mà anh học lóm được nghề bắt heo.

Hôm lanh thịt, chúng tôi được tặng thêm chiếc đầu heo do công khó đi bắt. Anh NVN vui vẻ nhường trọng phần của anh cho tôi. Tôi không nhớ rõ tại sao tôi lại được tham dự hai buổi họp có tính chất đặc biệt sau đây. Trong buổi họp hàng tháng, giám đốc Sở hỏi giám đốc Công ty xe tàu một cách cởi mở, vui vẻ:

- Chỉ tiêu vật liệu đóng xà lan cho Thành chưa đủ, nhưng ta đã ăn bớt đủ vật liệu để đóng tàu cho Sở chưa?

- Dạ chưa.

- Cần xúc tiến gấp, Sở cần nó lắm. Xếp công khai cho mình ăn cắp thì tội gì mà không ăn cắp thêm để bỏ túi riêng.

Buổi họp thứ nhì liên quan đến công tác thủy lợi. Sau 1975, công tác này được phát triển mạnh mẽ, vì vừa không tốn tiền nhà nước, vừa dễ nêu cao thành tích và vừa dễ dọa dân. Đâu đâu cũng hăng say khai thông những khu bị ứ đọng và đập đê chống nước mặn. Nhờ sự yểm trợ hùng hậu của Thành ủy, quận Thủ Đức, sau khi hoàn tất những bờ đê nhỏ, đã thành công lắp bít rạch X (tôi quên tên) chảy vào sông Saigon, gần cầu xa lộ Saigon-Biên Hòa. Ai nấy đều hò hét phấn khởi, nhưng cuộc vui chưa được mấy ngày thì quận ủy đã lo sốt vó trước những báo cáo dồn dập về nạn úng thủy có thể làm hư hại mùa lúa sắp gặt. Nước ứ đọng ngày càng dâng cao, ai nấy đều lên án việc bít rạch. Thành ủy nhận được báo cáo cả tuần mà không ai dám quyết định.

Cuối cùng trong một đêm mưa gió, quận ủy nhận được lệnh cho phá. Chẳng kể gió mưa, cả quận hăng say phá đập suốt đêm để cứu lúa. Trong buổi họp chiều hôm sau, khi mọi người đang vui mừng nghe quận ủy hân hoan báo cáo thành tích cứu lúa, thì bí thư Thành ủy ngắt lời:

- Cứu lúa bằng cách nào?

- Dẹp phá đập.

- Ai bảo phá đập? Viên bí thư Thành ủy đập mạnh tay xuống bàn, và còn nói lớn tiếng:

- Tốn biết bao công sức vào công trình ấy, rồi vội vã phá đi! Sao mà ngu vậy? Sao không phá các con đê nhỏ để rồi sau này sẽ đập lại dễ dàng? Sao lại đi phá đập lớn?

Phòng hội trước đó vang vang tiếng cười bỗng

im thin thít. Với thân cá chậu chim lồng trong bối cảnh như thế, và nghĩ rằng đàn con trai tôi sẽ phải tham gia chiến trường Campuchia, nên bốn tháng sau Tết Kỷ Mùi, chúng tôi quyết định ra đi và chấp nhận số phận nếu có chết trên biển cả nửa gia đình cũng tốt. Sau hơn bốn năm trời cứ ra đi từng cặp một hay lẻ loi một người, nhờ phúc đức tổ tiên và nhờ Phật độ, toàn gia đình 10 người chúng tôi được đoàn tụ an toàn.

NU CƯỜI CÔNG CHÁNH



TÙ BỎ DANH LỢI

Một vị ẩn sĩ tu luyện trên một núi cao với một đệ tử độc nhất. Một hôm, vị ẩn sĩ gọi đệ tử đến và thuyết giảng:

- Con người ở đời đau khổ triền miên. Tất cả bị trầm luân trong bể ham muốn, tham lam. Tâm họ chưa đầy dục vọng. Đó chỉ vì ít ai bỏ được lợi và danh. Người tu hành như ta với người may mắn đã bỏ được lợi rồi. Nhưng không phải người tu hành nào cũng bỏ được danh. Ngay cả đến nhiều vị cao tăng cũng còn hám danh. Họ chỉ muốn giảng kinh thuyết pháp trước một đám đông để nhiều người biết đến mình, để danh tiếng mình ngày càng truyền đi xa. ít ai chịu ở ẩn trong một cái am nhỏ và chịu đàm đạo với một đệ tử như ta đây.

Người đệ tử vội vàng đứng dậy và sụp lạy trước mặt thầy:

- Bạch thầy, suốt hơn 30 năm con tìm thầy học đạo, nay con mới gặp được thầy là người duy nhất bỏ được lòng hám danh. Con thật sung sướng quá. Con sẽ xuống núi ngay để thông báo cho toàn dân thiên hạ biết. Họ sẽ đến đây để suy tôn thầy.

Trên khuôn mặt khắc khổ của vị ẩn sĩ, một nụ cười thỏa mãn nở rạng rỡ.